

Số: 1075/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 18 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 5 dự án:
Xây dựng trường THCS Đông Phong**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND thành phố Lai Châu V/v phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung (lần 5) dự án: Xây dựng trường THCS Đông Phong;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 398/TTr-TNMT ngày 12/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Chu Thị Lan và ông Nguyễn Văn Long - Cư trú tại: Tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **69.559.503 đồng**.

(Bằng chữ: Sáu mươi chín triệu năm trăm năm mươi chín nghìn năm trăm linh ba đồng).

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 5 dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND phường Đông Phong.


- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình bà Chu Thị Lan và ông Nguyễn Văn Long có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên - Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc: Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban Quản lý dự án thành phố; Chủ tịch UBND phường Đông Phong; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Hữu Cam

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ BỔ SUNG LẦN 5

Dự án: Xây dựng trường trung học cơ sở Đông Phong

(Kèm theo Quyết định số: 1078 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2020 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	
1	2	3	4	5	6=4*5	
1	Họ và tên: Chu Thị Lan, Nguyễn Văn Long					
	Địa chỉ thường trú: Tổ 26, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu					
	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ. (a+b+c+d)					69.559.503
a	Về đất					4.021.200
1	Diện tích thu hồi	m ²	111,7			
2	Loại đất:					
2.1	Đất trồng cây hàng năm khác	m ²	111,7	36.000	4.021.200	
	Vị trí: vị trí 1					
	<p>Nguồn gốc: Đất bà Chu Thị Lan nhận tặng cho quyền sử dụng đất từ mẹ là bà Cóm Mỹ Sín năm 2007. Đất bà Sín nhận chuyển nhượng của ông Lò Văn Ấn năm 2007. Đất ông Ấn bà Phẩy tự khai hoang từ trước năm 1993. Phần diện tích 23,9 m² chồng lấn lên thửa đất số 485, TBD 82 đã được cấp giấy cho bà Cóm Mỹ Sín là do sai số giữa các lần đo đạc. Phần diện tích 25,2 m² chồng lấn lên thửa đất số 128, TBD 82 đã được cấp giấy chứng nhận cho ông Lò Văn Kên là do sai số giữa các lần đo đạc. Phần diện tích 2,4 m² chồng lấn lên thửa đất 411 và phần diện tích 3,2 m² chồng lấn lên thửa 206, TBD 82 là đất giao thông do UBND phường quản lý một phần do sai số giữa các lần đo đạc và một phần do gia đình từ chừa đất của mình ra làm lối đi lại phục vụ cho chính gia đình. Toàn bộ diện tích 54,7 m² chồng lấn lên các hộ xung quanh, đất giao thông đều có cùng nguồn gốc với thửa 493, TBD 18 loại đất BHK sử dụng ổn định không tranh chấp.(Đến năm 2010 mẹ con bà Cóm Mỹ Sín và Chu Thị Lan có làm thủ tục vay vốn, hai mẹ con bà đã viết một giấy tặng cho để làm thủ tục vay vốn, trên thực tế bà Sín tặng cho bà Lan năm 2007, cho nhượng không giấy tờ viết tay)</p>					
b	Về tài sản vật kiến trúc					28.214.703
	(Hỗ trợ 50% theo điểm c, khoản 7, điều 21 quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu)					
1	Nhà xây gạch bi T12cm lợp tôn nền láng lát gạch liên doanh, không hiên cao 3,3m (6,1*4,2) (Tính bằng nhà xây tường gạch ép T12 không hiên BTCT lợp tôn trần tấm nhựa nền láng VXM trừ đơn giá trần nhựa 120.340)	m ²	25,6	1.442.034	18.472.456	
2	Bán mái xây gạch bi T12cm mái lợp Pro XM, nền láng VXM cao 2,4m (4,2*3,1)	m ²	13,02	443.520	2.887.315	
3	Bê phốt xây gạch bi T12cm (1,7*1,3*2,0)	m ³	4,42	716.210	1.582.824	
4	Xí bệt	cái	1,0	1.100.000	550.000	

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
5	Bình nóng lạnh	cái	1,0	145.200	72.600
6	Bán mái khung sắt lợp tôn (4,2*4,2)	m ²	17,64	334.400	2.949.408
7	Thép V đen (chân téc) 0,5*0,5 dày 5ly	m	14,00	38.500	269.500
8	Téc nước (tính bằng hỗ trợ di chuyển bồn tắm bồn I nóc)	cái	1,00	145.200	72.600
9	Dây điện ngoài trời 2*6 (cáp 2 lõi hạ thế CXV 2*6 mm2)		70,00	38.800	1.358.000
c	Về cây trồng vật nuôi				5.100.000
1	Cây thơm bầu chưa xuất vườn	m ²	16,5	96.000	1.584.000
2	Cây bơ R=1-2m (Cây trồng hàng rào)	Cây	2	360.000	720.000
3	Cây xoài R=1-2m (Cây trồng hàng rào)	cây	1	360.000	360.000
4	Cây lấy gỗ D= 10-25cm (gỗ xừa) (Cây trồng hàng rào)	cây	1	300.000	300.000
5	Cây lấy gỗ trồng từ 3-5 năm (Cây Tùng)	cây	6	24.000	144.000
6	Chậu cây cảnh (cây phong lan)	chậu	2	24.000	48.000
7	cây chuối cao trên 1,2m	cây	1	24.000	24.000
9	Cây thơm bầu chưa xuất vườn	m ²	5	96.000	480.000
10	Cây xoài R=1-2m (Cây trồng hàng rào)	cây	1	360.000	360.000
11	Cây đào R=1-2 m (cây trồng hàng rào)	Cây	2	360.000	720.000
12	Cây ôi R=1-2 m (cây trồng giữa 2 nhà)	cây	1	360.000	360.000
d	Về chính sách hỗ trợ				32.223.600
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp tại điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu (hỗ trợ bằng 3 lần giá đất trồng cây hàng năm).	m ²	111,7	108.000	12.063.600
2	Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất tại điều 16 Quyết định 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu (Thu hồi 100% diện tích đất nông nghiệp, hộ gia đình phải di chuyển chỗ ở 2 khẩu * 30kg gạo/ tháng 24 tháng.	kg	1440,0	14.000	20.160.000